

DANH SÁCH ĐIỂM KIỂM TRA TIN HỌC QUỐC GIA TRÌNH ĐỘ A

Khóa kiểm tra: 30/01/2016

Địa điểm: Trung tâm Công nghệ Thông tin

STT	SBD	Họ tên lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm LT	Điểm TH	Điểm TBC	Kết quả	Xếp loại	Ghi chú
1	16010001	Phan Thị Thúy	Ái	Nữ	5/19/1996	Bến Tre	7.5	5.5	6.5	Đậu	Trung bình	
2	16010002	Nguyễn Thị Bình	An	Nữ	9/5/1995	Bình Dương	7.0	3.0	5.0	Rớt	Yếu	
3	16010003	Lê Hải	Âu	Nam	12/30/1996	Tây Ninh	8.5	6.0	7.5	Đậu	Khá	
4	16010004	Nguyễn Thị Minh	Anh	Nữ	12/9/1997	Thanh Hóa	7.5	4.0	6.0	Rớt	Yếu	
5	16010005	Nguyễn Ngọc	Anh	Nữ	1/8/1994	Gia Lai	7.5	4.0	6.0	Rớt	Yếu	
6	16010006	Vũ Thị Minh	Anh	Nữ	11/19/1997	Thái Bình	8.0	9.5	9.0	Đậu	Giỏi	
7	16010007	Lê Thị Kim	Anh	Nữ	1/22/1997	Bình Dương	7.5	6.5	7.0	Đậu	Khá	
8	16010008	Võ Thị Xuân	Anh	Nữ	4/16/1995	Ninh Thuận	8.5	5.0	7.0	Đậu	Trung bình	
9	16010009	An Thị Lan	Anh	Nữ	11/7/1996	Hải Dương	8.0	5.0	6.5	Đậu	Trung bình	
10	16010010	Nguyễn Võ Hồng	Anh	Nữ	6/4/1997	Bình Dương	7.5	5.0	6.5	Đậu	Trung bình	
11	16010011	Nguyễn Thị Kim	Anh	Nữ	9/11/1997	Bình Dương	8.0	6.5	7.5	Đậu	Khá	
12	16010012	Lê Ngọc	Anh	Nữ	5/31/1994	Đồng Nai	5.0	3.0	4.0	Rớt	Yếu	
13	16010013	Đoàn Thị Ngọc	Ánh	Nữ	4/1/1995	Bình Dương	7.0	0.5	4.0	Rớt	Yếu	
14	16010014	Nguyễn Thị Ngọc	Bích	Nữ	6/26/1996	Hà Tây	9.0	3.0	6.0	Rớt	Yếu	
15	16010015	Trần Thị Lệ	Bích	Nữ	3/15/1996	Bình Dương	7.0	5.0	6.0	Đậu	Trung bình	
16	16010016	Ngô Thị Ngọc	Bích	Nữ	2/22/1996	Bình Dương	6.5	4.5	5.5	Rớt	Yếu	
17	16010017	Phạm Công	Bình	Nam	6/6/1995	Bình Phước	7.5	5.5	6.5	Đậu	Trung bình	
18	16010018	Nguyễn Thị	Bông	Nữ	10/8/1996	Đắk Lắk	8.0	5.0	6.5	Đậu	Trung bình	

STT	SBD	Họ tên lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm LT	Điểm TH	Điểm TBC	Kết quả	Xếp loại	Ghi chú
19	16010019	Nguyễn Thị Minh	Chi	Nữ	9/17/1996	Bình Dương	7.5	7.5	7.5	Đậu	Khá	
20	16010020	Doanh Thị Kim	Chi	Nữ	2/7/1995	Bình Phước	8.5	5.5	7.0	Đậu	Trung bình	
21	16010021	Nguyễn Thị Kim	Chi	Nữ	10/17/1996	Long An	8.5	5.0	7.0	Đậu	Trung bình	
22	16010022	Mai Thị Thu	Chung	Nữ	7/2/1996	Bình Định	9.0	7.5	8.5	Đậu	Giỏi	
23	16010023	Nguyễn Ngọc Kim	Cương	Nữ	9/20/1996	Bình Dương	9.5	7.5	8.5	Đậu	Giỏi	
24	16010024	Trần Thị Bích	Đào	Nữ	11/19/1996	Nam Định	9.5	9.0	9.5	Đậu	Giỏi	
25	16010025	Lê Thị Hồng	Đào	Nữ	4/19/1996	Sông Bé	7.5	7.0	7.5	Đậu	Khá	
26	16010026	Trương Thị	Đào	Nữ	8/5/1995	Quảng Ngãi	8.0	2.5	5.5	Rớt	Yếu	
27	16010027	Lương Thị	Đào	Nữ	1/3/1994	Bình Dương	6.5	4.0	5.5	Rớt	Yếu	
28	16010028	Nguyễn Thành	Đạt	Nam	6/10/1997	Bình Dương	9.0	7.5	8.5	Đậu	Giỏi	
29	16010029	Đinh Hữu	Đạt	Nam	3/22/1995	Đắk Lắk	7.5	6.0	7.0	Đậu	Khá	
30	16010030	Phan Thị Thanh	Diễm	Nữ	10/25/1996	Bình Dương	7.5	4.0	6.0	Rớt	Yếu	
31	16010031	Trần Thị Ngọc	Diễm	Nữ	3/20/1996	Thừa Thiên Huế	6.5	3.5	5.0	Rớt	Yếu	
32	16010032	Nguyễn Thị	Diễm	Nữ	8/25/1997	Tây Ninh	4.0	3.5	4.0	Rớt	Yếu	
33	16010033	Lê Ánh	Điệp	Nữ	3/16/1995	Gia Lai	8.5	5.5	7.0	Đậu	Trung bình	
34	16010034	Lê Thị Hồng	Diệu	Nữ	4/30/1997	Quảng Ngãi	7.5	4.5	6.0	Rớt	Yếu	
35	16010035	Quách Thị	Diệu	Nữ	8/25/1995	Thái Bình	7.0	5.0	6.0	Đậu	Trung bình	
36	16010036	Nguyễn Thị	Diệu	Nữ	12/10/1995	Quảng Nam	6.5	3.5	5.0	Rớt	Yếu	
37	16010037	Bùi Thị Thúy	Diệu	Nữ	7/22/1995	Sông Bé	7.0	2.5	5.0	Rớt	Yếu	
38	16010039	Nguyễn Trung	Đức	Nam	11/4/1993	Quảng Bình	8.0	9.5	9.0	Đậu	Giỏi	
39	16010040	Phan Thị	Dung	Nữ	3/12/1996	Hà Tĩnh	7.0	3.5	5.5	Rớt	Yếu	
40	16010041	Nguyễn Thị Ngọc	Dung	Nữ	10/7/1997	Bình Dương	8.5	7.0	8.0	Đậu	Giỏi	
41	16010042	Đặng Thị Ngọc	Dung	Nữ	3/18/1996	Bình Dương	9.5	5.0	7.5	Đậu	Trung bình	
42	16010043	Mạc Thị Bích	Dung	Nữ	8/2/1996	Đắk Lắk	9.0	5.5	7.5	Đậu	Trung bình	
43	16010044	Nguyễn Thanh	Dương	Nam	6/16/1996	Bình Dương	7.5	7.0	7.5	Đậu	Khá	
44	16010045	Huỳnh Thị Thùy	Dương	Nữ	2/13/1996	Bình Dương	9.0	5.5	7.5	Đậu	Trung bình	
45	16010046	Nguyễn Ngọc Anh	Duy	Nam	4/27/1996	Tp. HCM	8.5	6.5	7.5	Đậu	Khá	

STT	SBD	Họ tên lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm LT	Điểm TH	Điểm TBC	Kết quả	Xếp loại	Ghi chú
46	16010047	Trần Thanh	Duy	Nam	10/4/1995	Tây Ninh	8.0	5.0	6.5	Đậu	Trung bình	
47	16010048	Lâm Khánh	Duy	Nam	7/8/1996	Tây Ninh	7.5	3.0	5.5	Rớt	Yếu	
48	16010049	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	1/14/1995	Tp. HCM	7.0	6.0	6.5	Đậu	Trung bình	
49	16010050	Lê Mỹ	Duyên	Nữ	7/17/1994	Bình Dương	6.5	4.5	5.5	Rớt	Yếu	
50	16010051	Nguyễn Thị Hạnh	Duyên	Nữ	8/24/1997	Bình Dương	8.5	8.0	8.5	Đậu	Giỏi	
51	16010052	Lê Thị Bích	Duyên	Nữ	5/31/1996	Bình Dương	8.0	8.5	8.5	Đậu	Giỏi	
52	16010053	Đỗ Thị Hồng	Gấm	Nữ	11/24/1997	Bình Dương	8.0	5.0	6.5	Đậu	Trung bình	
53	16010054	Nguyễn Thị Cẩm	Giang	Nữ	6/8/1995	Bình Dương	6.0	4.5	5.5	Rớt	Yếu	
54	16010055	Dương Thị Thu	Hà	Nữ	11/30/1997	Tp. HCM	4.5	5.0	5.0	Rớt	Yếu	
55	16010056	Lê Thị Thu	Hà	Nữ	1/10/1997	Bình Phước	7.5	8.0	8.0	Đậu	Giỏi	
56	16010057	Phạm Nguyễn Thanh	Hải	Nam	7/22/1997	Bình Dương	7.0	5.0	6.0	Đậu	Trung bình	
57	16010058	Lương Hồng	Hân	Nữ	8/2/1996	Tp. HCM	5.5	4.5	5.0	Rớt	Yếu	
58	16010059	Trần Lý	Hân	Nữ	2/20/1997	Bình Định	9.0	10.0	9.5	Đậu	Giỏi	
59	16010060	Võ Thị	Hằng	Nữ	10/10/1996	Nghệ An	8.0	5.0	6.5	Đậu	Trung bình	
60	16010061	Trịnh Minh	Hằng	Nữ	11/9/1996	Ninh Thuận	6.5	5.0	6.0	Đậu	Trung bình	
61	16010062	Trần Thúy	Hằng	Nữ	7/1/1997	Bình Dương	9.0	6.0	7.5	Đậu	Khá	
62	16010063	Lâm Tuyết	Hằng	Nữ	9/27/1995	Tp. HCM	7.5	7.0	7.5	Đậu	Khá	
63	16010064	Lý Mỹ	Hạnh	Nữ	10/24/1997	Bình Dương	8.5	5.0	7.0	Đậu	Trung bình	
64	16010065	Trần Thị	Hạnh	Nữ	4/27/1995	Hà Nội	6.5	5.0	6.0	Đậu	Trung bình	
65	16010066	Nguyễn Thị	Hiền	Nữ	9/22/1997	Bình Dương	6.0	7.0	6.5	Đậu	Trung bình	
66	16010067	Nguyễn Nhật	Hiếu	Nam	8/26/1995	Bình Dương	7.5	6.5	7.0	Đậu	Khá	
67	16010068	Trần Trung	Hiếu	Nam	3/4/1997	Bình Phước	8.0	4.5	6.5	Rớt	Yếu	
68	16010069	Phạm Văn	Hiếu	Nam	8/4/1995	Bình Phước	4.5	5.0	5.0	Rớt	Yếu	
69	16010070	Trần Thị	Hoa	Nữ	12/1/1996	Bình Dương	8.0	5.5	7.0	Đậu	Trung bình	
70	16010071	Nguyễn Thị	Hoa	Nữ	1/10/1995	Quảng Ngãi	9.0	5.0	7.0	Đậu	Trung bình	
71	16010072	Trần Thị	Hoa	Nữ	10/30/1992	Nghệ An	6.5	3.5	5.0	Rớt	Yếu	
72	16010073	Trịnh Thị Tuyết	Hoa	Nữ	1/15/1996	Bình Phước	5.0	5.0	5.0	Đậu	Trung bình	

STT	SBD	Họ tên lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm LT	Điểm TH	Điểm TBC	Kết quả	Xếp loại	Ghi chú
73	16010074	Lê Kim	Hoa	Nữ	10/10/1997	Bình Dương	8.5	6.5	7.5	Đậu	Khá	
74	16010075	Đinh Thị	Hoài	Nữ	1/25/1995	Sông Bé	9.0	4.5	7.0	Rớt	Yếu	
75	16010076	Trần Lý	Hoàn	Nam	1/18/1996	Bình Định	8.0	6.0	7.0	Đậu	Khá	
76	16010077	Nguyễn Bích	Hoàng	Nữ	4/1/1995	Bình Thuận	8.5	5.0	7.0	Đậu	Trung bình	
77	16010078	Nguyễn Thị Nhật	Hoàng	Nữ	5/28/1993	Bình Dương	4.0	2.0	3.0	Rớt	Yếu	
78	16010079	Đàm Thị	Hồng	Nữ	10/11/1996	Lâm Đồng	6.5	4.0	5.5	Rớt	Yếu	
79	16010080	Trần Thị	Huế	Nữ	7/13/1996	Bình Dương	6.0	4.5	5.5	Rớt	Yếu	
80	16010081	Nguyễn Thu	Hương	Nữ	8/9/1996	Đắk Lắk	9.0	6.5	8.0	Đậu	Khá	
81	16010082	Đặng Thị Quỳnh	Hương	Nữ	12/2/1996	Bình Định	5.0	4.5	5.0	Rớt	Yếu	
82	16010083	Huỳnh Thị Thanh	Hương	Nữ	3/17/1996	Bình Dương	7.5	4.0	6.0	Rớt	Yếu	
83	16010084	Trần Thị Thu	Hương	Nữ	12/10/1996	Thanh Hóa	6.5	3.5	5.0	Rớt	Yếu	
84	16010085	Lê Thị	Hương	Nữ	8/20/1994	Thanh Hóa	7.0	6.0	6.5	Đậu	Trung bình	
85	16010086	Lê Thị Cẩm	Hương	Nữ	12/31/1996	Gia Lai	7.0	5.0	6.0	Đậu	Trung bình	
86	16010087	Nguyễn Thị	Hương	Nữ	12/12/1994	Bình Dương	5.5	4.5	5.0	Rớt	Yếu	
87	16010088	Dương Thị	Hường	Nữ	8/10/1996	Bắc Giang	3.5	4.5	4.0	Rớt	Yếu	
88	16010089	Phạm Thị	Huyền	Nữ	6/20/1996	Quảng Ngãi	7.0	4.0	5.5	Rớt	Yếu	
89	16010090	Nguyễn Thị	Huyền	Nữ	2/22/1997	Nam Định	7.5	5.0	6.5	Đậu	Trung bình	
90	16010091	Trần Thị Thu	Huyền	Nữ	1/6/1997	Hà Tĩnh	6.0	5.0	5.5	Đậu	Trung bình	
91	16010092	Nguyễn Ngọc	Huyền	Nữ	8/31/1996	Bình Dương	6.5	4.0	5.5	Rớt	Yếu	
92	16010093	Trương Diễm	Huyền	Nữ	3/4/1997	Ninh Thuận	8.5	5.0	7.0	Đậu	Trung bình	
93	16010094	Trương Hoàng	Khang	Nam	5/10/1996	Bình Dương	5.5	6.0	6.0	Đậu	Trung bình	
94	16010095	Trần Trung	Kiên	Nam	3/14/1995	TP. HCM	6.0	4.0	5.0	Rớt	Yếu	
95	16010096	Lê Thị Thúy	Kiều	Nữ	11/23/1996	Bình Dương	5.5	5.5	5.5	Đậu	Trung bình	
96	16010097	Nguyễn Thị Thiên	Kim	Nữ	7/9/1995	Bình Dương	6.5	4.0	5.5	Rớt	Yếu	
97	16010098	Nguyễn Tuyết	Lê	Nữ	1/20/1996	Bình Định	7.5	3.5	5.5	Rớt	Yếu	
98	16010099	Nguyễn Thị Hồng	Lê	Nữ	8/15/1995	Bình Dương	8.0	5.0	6.5	Đậu	Trung bình	
99	16010100	Nguyễn Thị	Liên	Nữ	11/10/1995	Ninh Thuận	6.5	4.5	5.5	Rớt	Yếu	

STT	SBD	Họ tên lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm LT	Điểm TH	Điểm TBC	Kết quả	Xếp loại	Ghi chú
100	16010101	Trần Thị Ngọc	Liên	Nữ	11/18/1996	Bình Dương	5.0	4.5	5.0	Rớt	Yếu	
101	16010102	Đỗ Thị Kim	Liên	Nữ	10/7/1997	Phú Yên	7.5	4.0	6.0	Rớt	Yếu	
102	16010103	Nguyễn Thị Diệu	Linh	Nữ	11/21/1997	Bình Dương	7.5	6.5	7.0	Đậu	Khá	
103	16010104	Nguyễn Hoàng Phương	Linh	Nữ	6/7/1997	Bình Dương	7.5	2.5	5.0	Rớt	Yếu	
104	16010105	Võ Thị Thảo	Linh	Nữ	12/18/1997	Bình Dương	9.0	5.5	7.5	Đậu	Trung bình	
105	16010106	Hán Nữ Hồng	Linh	Nữ	10/30/1996	Ninh Thuận	8.5	5.0	7.0	Đậu	Trung bình	
106	16010107	Nguyễn Hoàng	Linh	Nữ	5/12/1997	Bình Dương	9.0	9.0	9.0	Đậu	Giỏi	
107	16010109	Trần Thị Ngọc	Loan	Nữ	10/29/1995	Bình Dương	6.0	2.0	4.0	Rớt	Yếu	
108	16010110	Lưu Thị Kim	Loan	Nữ	2/7/1996	Tp. Hồ Chí Minh	6.5	4.5	5.5	Rớt	Yếu	
109	16010111	Trần Tấn	Lộc	Nam	12/11/1995	Bình Dương	6.0	4.0	5.0	Rớt	Yếu	
110	16010112	Nguyễn Thị My	Ly	Nữ	7/6/1995	Quảng Nam	7.0	5.5	6.5	Đậu	Trung bình	
111	16010113	Trần Thị Phương	Mai	Nữ	11/10/1996	Bình Dương	8.0	7.0	7.5	Đậu	Khá	
112	16010114	Đặng Thị Xuân	Mai	Nữ	5/18/1997	Hà Tĩnh	6.5	3.5	5.0	Rớt	Yếu	
113	16010115	Nguyễn Thị Như	Mai	Nữ	1/25/1995	Sông Bé	6.5	2.5	4.5	Rớt	Yếu	
114	16010116	Nguyễn Thị Hồng	Mẫn	Nữ	12/31/1994	Sông Bé	9.0	3.0	6.0	Rớt	Yếu	
115	16010117	Chế Diệu	Mi	Nữ	12/25/1997	Quảng Ngãi	9.5	9.0	9.5	Đậu	Giỏi	
116	16010118	Lê Thị	My	Nữ	9/5/1996	Thanh Hóa	6.5	5.5	6.0	Đậu	Trung bình	
117	16010119	Nguyễn Thái	Nam	Nam	6/25/1995	Bình Dương	5.5	5.0	5.5	Đậu	Trung bình	
118	16010120	Trần Hoài	Nam	Nam	1/23/1995	Bình Dương	8.5	3.0	6.0	Rớt	Yếu	
119	16010121	Lê Thị	Năng	Nữ	8/24/1995	Quảng Ngãi	7.5	6.0	7.0	Đậu	Khá	
120	16010122	Phạm Thị	Nga	Nữ	4/26/1997	Nam Định	5.0	4.5	5.0	Rớt	Yếu	
121	16010123	Trần Thị Tuyết	Nga	Nữ	4/8/1991	Đồng Nai	7.5	5.5	6.5	Đậu	Trung bình	
122	16010124	Tô Lại Thanh	Nga	Nữ	12/17/1995	Bình Dương	6.0	2.5	4.5	Rớt	Yếu	
123	16010125	Lữ Thị Bích	Ngân	Nữ	8/27/1996	Đồng Nai	7.5	3.0	5.5	Rớt	Yếu	
124	16010126	Châu Trần Thị Kim	Ngân	Nữ	3/2/1995	Tiền Giang	6.0	5.0	5.5	Đậu	Trung bình	
125	16010127	Trần Thị Kim	Ngân	Nữ	4/10/1997	Bình Dương	8.5	9.5	9.0	Đậu	Giỏi	
126	16010128	Lý Kim	Ngân	Nữ	3/1/1997	Bình Dương	9.5	7.5	8.5	Đậu	Giỏi	

STT	SBD	Họ tên lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm LT	Điểm TH	Điểm TBC	Kết quả	Xếp loại	Ghi chú
127	16010129	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	10/23/1996	Bình Dương	8.0	4.5	6.5	Rớt	Yếu	
128	16010130	Nguyễn Đoàn Tuyết	Ngân	Nữ	11/10/1997	Bình Dương	5.0	3.5	4.5	Rớt	Yếu	
129	16010131	Trần Thái Hoàng	Ngân	Nữ	10/7/1997	Bình Dương	9.0	6.0	7.5	Đậu	Khá	
130	16010132	Nguyễn Phạm Thành	Nghĩa	Nam	9/23/1996	Bình Dương	8.0	8.0	8.0	Đậu	Giỏi	
131	16010133	Biện Thành	Nghiệp	Nam	8/5/1994	Bình Dương	7.0	2.5	5.0	Rớt	Yếu	
132	16010134	Trần Thị Hồng	Ngọc	Nữ	1/26/1997	Tây Ninh	4.5	1.5	3.0	Rớt	Yếu	
133	16010135	Nguyễn Thị Tuyết	Ngọc	Nữ	6/4/1996	Bình Dương	9.0	8.0	8.5	Đậu	Giỏi	
134	16010136	Huỳnh Châu Thảo	Nguyên	Nữ	8/2/1997	Bình Dương	6.5	6.5	6.5	Đậu	Trung bình	
135	16010137	Trương Ngọc	Nguyên	Nữ	9/1/1996	An Giang	8.0	5.0	6.5	Đậu	Trung bình	
136	16010138	Lê Thảo	Nguyên	Nữ	4/19/1995	Bình Dương	5.0	4.5	5.0	Rớt	Yếu	
137	16010139	Chu Thị Kim	Nguyên	Nữ	5/4/1995	Bình Phước	8.0	5.5	7.0	Đậu	Trung bình	
138	16010140	Nguyễn Đặng Hữu	Nhân	Nam	6/22/1994	Bình Dương	8.5	6.5	7.5	Đậu	Khá	
139	16010141	Nguyễn Thành	Nhân	Nam	6/17/1995	Bình Dương	8.5	4.0	6.5	Rớt	Yếu	
140	16010142	Trần Thiện	Nhân	Nam	6/16/1995	Bình Phước	5.0	3.0	4.0	Rớt	Yếu	
141	16010143	Hồ Thị Anh	Nhi	Nữ	10/20/1996	Đồng Nai	8.0	7.0	7.5	Đậu	Khá	
142	16010144	Dương Khiết	Nhi	Nữ	4/18/1995	Bình Dương	8.5	3.5	6.0	Rớt	Yếu	
143	16010145	Lưu Huỳnh Yến	Nhi	Nữ	10/23/1996	Tp. Hồ Chí Minh	9.5	7.0	8.5	Đậu	Giỏi	
144	16010146	Ngô Bảo	Nhi	Nữ	1/17/1996	Bình Dương	6.5	5.0	6.0	Đậu	Trung bình	
145	16010147	Bùi Lâm Tuyết	Nhi	Nữ	4/24/1995	Bình Dương	8.0	4.0	6.0	Rớt	Yếu	
146	16010148	Lê Thị Quỳnh	Như	Nữ	5/19/1995	Sông Bé	6.0	3.0	4.5	Rớt	Yếu	
147	16010149	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	9/12/1995	Sông Bé	6.5	2.5	4.5	Rớt	Yếu	
148	16010150	Lê Nữ Huỳnh	Như	Nữ	7/5/1995	Sông Bé	9.5	9.5	9.5	Đậu	Giỏi	
149	16010151	Lê Thị Quỳnh	Như	Nữ	10/23/1996	Tp. Hồ Chí Minh	8.0	8.0	8.0	Đậu	Giỏi	
150	16010152	Đặng Thị	Như	Nữ	2/19/1996	Kiên Giang	7.5	5.0	6.5	Đậu	Trung bình	
151	16010153	Phú Thị Kim	Nhung	Nữ	5/15/1993	Ninh Thuận	8.0	4.0	6.0	Rớt	Yếu	
152	16010154	Lê Thị Hồng	Nhung	Nữ	3/17/1996	Bình Dương	5.5	5.0	5.5	Đậu	Trung bình	
153	16010155	Phạm Thị	Oanh	Nữ	9/19/1994	Quảng Bình	7.0	3.0	5.0	Rớt	Yếu	

STT	SBD	Họ tên lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm LT	Điểm TH	Điểm TBC	Kết quả	Xếp loại	Ghi chú
154	16010156	Vy Thị	Phấn	Nữ	1/24/1996	Lạng Sơn	6.0	3.5	5.0	Rớt	Yếu	
155	16010157	Trần Minh	Phát	Nam	1/12/1996	Bình Dương	8.0	7.5	8.0	Đậu	Giỏi	
156	16010158	Đoàn Ngọc Tâm	Phúc	Nữ	11/22/1997	Bình Dương	8.5	5.0	7.0	Đậu	Trung bình	
157	16010160	Nguyễn Diễm	Phúc	Nữ	2/8/1997	Bình Dương	7.5	6.0	7.0	Đậu	Khá	
158	16010161	Phạm Kim	Phụng	Nữ	5/22/1997	Tp. HCM	8.5	6.5	7.5	Đậu	Khá	
159	16010162	Nguyễn Huyền	Phương	Nữ	9/1/1997	Bình Dương	5.0	8.0	6.5	Đậu	Trung bình	
160	16010163	Nguyễn Thúy	Phượng	Nữ	10/14/1995	Tp. Hồ Chí Minh	9.5	6.0	8.0	Đậu	Khá	
161	16010164	Phạm Thái	Quan	Nam	7/2/1996	Đồng Nai	9.0	5.0	7.0	Đậu	Trung bình	
162	16010165	Lê Thành	Quân	Nam	10/17/1997	Bình Dương	5.5	5.5	5.5	Đậu	Trung bình	
163	16010166	Lê Thị	Quế	Nữ	6/12/1995	Thanh Hóa	9.0	7.0	8.0	Đậu	Giỏi	
164	16010167	Nguyễn Văn	Quý	Nam	1/1/1997	Đồng Tháp	6.5	5.0	6.0	Đậu	Trung bình	
165	16010168	Nguyễn Thị Kim	Quyên	Nữ	7/25/1996	Bến Tre	8.0	8.0	8.0	Đậu	Giỏi	
166	16010169	Nguyễn Thị Trúc	Quỳnh	Nữ	7/8/1997	Bình Dương	7.0	6.5	7.0	Đậu	Khá	
167	16010170	Đỗ Lộc Kim	Quỳnh	Nữ	2/18/1996	Tp. HCM	7.0	5.0	6.0	Đậu	Trung bình	
168	16010171	Võ Như	Quỳnh	Nữ	8/13/1995	Quảng Bình	8.0	5.0	6.5	Đậu	Trung bình	
169	16010172	Trương Phạm Hoàng	Sang	Nam	3/14/1997	Bình Dương	10.0	3.5	7.0	Rớt	Yếu	
170	16010173	Âu Dương Trương Hoàng	Sang	Nam	3/1/1997	Bình Dương	8.5	8.0	8.5	Đậu	Giỏi	
171	16010174	Ngô Thị Tuyết	Sinh	Nữ	5/22/1995	Thái Bình	8.5	7.0	8.0	Đậu	Giỏi	
172	16010175	Huỳnh Thái	Sơn	Nam	1/1/1994	Bình Định	7.5	5.0	6.5	Đậu	Trung bình	
173	16010176	Đặng Minh	Tài	Nam	12/12/1988	Bình Dương	8.5	5.0	7.0	Đậu	Trung bình	
174	16010177	Trần Tấn	Tài	Nam	11/10/1997	Bình Dương	9.5	6.5	8.0	Đậu	Khá	
175	16010178	Nguyễn Thanh	Tâm	Nam	8/10/1996	Bình Dương	8.0	7.0	7.5	Đậu	Khá	
176	16010179	Phạm Hồng	Thái	Nam	5/30/1996	Bình Dương	7.5	5.5	6.5	Đậu	Trung bình	
177	16010180	Nguyễn Trung	Thắng	Nam	1/27/1996	Bình Dương	7.0	9.5	8.5	Đậu	Giỏi	
178	16010181	Võ Thị Thanh	Thanh	Nữ	4/20/1996	Bình Dương	7.0	4.0	5.5	Rớt	Yếu	
179	16010182	Nguyễn Ngọc Uyên	Thanh	Nữ	9/9/1996	Bình Dương	9.0	8.5	9.0	Đậu	Giỏi	
180	16010183	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	1997	Bình Dương	10.0	6.0	8.0	Đậu	Khá	

STT	SBD	Họ tên lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm LT	Điểm TH	Điểm TBC	Kết quả	Xếp loại	Ghi chú
181	16010184	Trần Thị Phương	Thảo	Nữ	9/21/1997	Bình Dương	10.0	9.0	9.5	Đậu	Giỏi	
182	16010185	Ung Thị Kiều	Thảo	Nữ	9/24/1997	Bình Dương	8.0	5.0	6.5	Đậu	Trung bình	
183	16010186	Mai Thị	Thảo	Nữ	10/12/1997	Bình Dương	8.5	4.0	6.5	Rớt	Yếu	
184	16010187	Trương Thùy Phương	Thảo	Nữ	11/13/1997	Bình Dương	7.5	8.0	8.0	Đậu	Giỏi	
185	16010188	Mã Hồng Phương	Thảo	Nữ	1/31/1995	Bình Dương	9.0	5.5	7.5	Đậu	Trung bình	
186	16010190	Nguyễn Thu	Thảo	Nữ	11/29/1994	Sông Bé	7.5	5.0	6.5	Đậu	Trung bình	
187	16010191	Hoàng Thị Bé	Thi	Nữ	10/19/1996	Đắk Lắk	8.0	4.0	6.0	Rớt	Yếu	
188	16010192	Trần Thị Lệ	Thi	Nữ	2/22/1996	Bình Dương	7.0	5.0	6.0	Đậu	Trung bình	
189	16010193	Nguyễn Sỹ Lộc	Thiên	Nam	7/4/1997	Bình Dương	7.5	7.5	7.5	Đậu	Khá	
190	16010195	Nguyễn Văn	Thọ	Nam	11/25/1997	Bình Dương	8.5	6.0	7.5	Đậu	Khá	
191	16010196	Nguyễn Anh	Thoa	Nữ	1/12/1997	Bình Dương	5.0	4.0	4.5	Rớt	Yếu	
192	16010197	Nguyễn Thị	Thơm	Nữ	5/19/1996	Thanh Hóa	7.0	4.0	5.5	Rớt	Yếu	
193	16010198	Nguyễn Thị Mỹ	Thông	Nữ	5/30/1996	Bình Định	6.0	5.5	6.0	Đậu	Trung bình	
194	16010199	Trần Thị Cẩm	Thu	Nữ	11/6/1995	Tây Ninh	9.0	7.0	8.0	Đậu	Giỏi	
195	16010200	Võ Thị Mộng	Thu	Nữ	10/20/1987	Bình Dương	6.5	3.5	5.0	Rớt	Yếu	
196	16010202	Lê Nguyễn Anh	Thư	Nữ	10/26/1997	Bình Dương	9.5	7.0	8.5	Đậu	Giỏi	
197	16010203	Đàm Minh	Thư	Nữ	11/4/1996	Bình Dương	7.0	6.0	6.5	Đậu	Trung bình	
198	16010204	Nguyễn Minh	Thuận	Nam	4/23/1997	Bình Dương	8.0	6.5	7.5	Đậu	Khá	
199	16010205	Nguyễn Thanh	Thúy	Nữ	1/9/1994	Bình Dương	7.5	5.0	6.5	Đậu	Trung bình	
200	16010206	Đặng Thị Kim	Thúy	Nữ	5/25/1995	Bến Tre	7.5	5.0	6.5	Đậu	Trung bình	
201	16010207	Trần Thị Thu	Thủy	Nữ	11/4/1995	Bình Dương	7.0	5.0	6.0	Đậu	Trung bình	
202	16010208	Dương Phương	Thủy	Nữ	12/13/1996	Sông Bé	9.5	7.5	8.5	Đậu	Giỏi	
203	16010209	Võ Thị Thanh	Thủy	Nữ	6/8/1996	Bình Dương	8.5	5.0	7.0	Đậu	Trung bình	
204	16010210	Nguyễn Thị	Thủy	Nữ	9/14/1995	Bình Dương	7.5	4.0	6.0	Rớt	Yếu	
205	16010212	Từ Thị Thanh	Thủy	Nữ	11/18/1996	Bình Dương	8.5	2.5	5.5	Rớt	Yếu	
206	16010213	Đặng Thị Thanh	Thủy	Nữ	7/11/1996	Sông Bé	9.0	5.5	7.5	Đậu	Trung bình	
207	16010214	Văn Thị Thủy	Tiên	Nữ	6/15/1996	Sông Bé	8.0	6.0	7.0	Đậu	Khá	

STT	SBD	Họ tên lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm LT	Điểm TH	Điểm TBC	Kết quả	Xếp loại	Ghi chú
208	16010215	Nguyễn Thái	Toàn	Nam	4/14/1996	Bình Dương	7.5	7.5	7.5	Đậu	Khá	
209	16010216	Nguyễn Phạm Mai	Trâm	Nữ	6/14/1995	Bình Dương	9.0	9.0	9.0	Đậu	Giỏi	
210	16010217	Đoàn Thị Bích	Trâm	Nữ	5/19/1996	Bình Dương	8.0	8.0	8.0	Đậu	Giỏi	
211	16010218	Mai Hoàng Huế	Trâm	Nữ	8/10/1997	Bình Dương	7.0	6.0	6.5	Đậu	Trung bình	
212	16010219	Đặng Thị Bích	Trâm	Nữ	6/1/1996	Bình Dương	6.0	5.5	6.0	Đậu	Trung bình	
213	16010220	Nguyễn Thị Thu	Trang	Nữ	9/20/1996	Bình Dương	8.0	6.5	7.5	Đậu	Khá	
214	16010221	Phan Thị Thu	Trang	Nữ	12/20/1995	Đồng Nai	7.5	3.0	5.5	Rớt	Yếu	
215	16010222	Trần Nguyễn Xuân	Trang	Nữ	6/12/1996	Bình Dương	8.5	6.5	7.5	Đậu	Khá	
216	16010223	Lê Thị Huyền	Trang	Nữ	9/15/1994	Bình Dương	4.0	4.0	4.0	Rớt	Yếu	
217	16010224	Lý Kim	Trang	Nữ	6/18/1997	Bình Dương	9.5	8.0	9.0	Đậu	Giỏi	
218	16010225	Trần Thị Phương	Trang	Nữ	7/9/1997	Bình Dương	5.5	4.0	5.0	Rớt	Yếu	
219	16010227	Nguyễn Minh	Trí	Nam	10/14/1994	Sông Bé	8.0	5.5	7.0	Đậu	Trung bình	
220	16010228	Ngô Thị Mộng	Trình	Nữ	10/2/1995	Bình Dương	5.0	5.0	5.0	Đậu	Trung bình	
221	16010229	Trà Thị Lệ	Trình	Nữ	8/25/1997	Tây Ninh	7.5	7.0	7.5	Đậu	Khá	
222	16010230	Đoàn Ngọc	Trình	Nữ	3/22/1994	Bình Dương	8.0	4.0	6.0	Rớt	Yếu	
223	16010232	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	Nữ	11/14/1996	Khánh Hòa	7.0	3.5	5.5	Rớt	Yếu	
224	16010233	Hồ Ngọc Thanh	Trúc	Nữ	9/29/1997	Bình Dương	6.5	5.0	6.0	Đậu	Trung bình	
225	16010234	Trần Thị Thanh	Trúc	Nữ	8/28/1997	Bình Dương	7.5	6.0	7.0	Đậu	Khá	
226	16010235	Văn Thành	Trung	Nam	1/20/1995	Tp. Hồ Chí Minh	7.0	5.0	6.0	Đậu	Trung bình	
227	16010236	Nguyễn Thanh	Tú	Nam	8/26/1997	Bình Dương	8.5	9.0	9.0	Đậu	Giỏi	
228	16010237	Nguyễn Thanh	Tuyền	Nữ	8/8/1997	Bình Dương	9.5	8.0	9.0	Đậu	Giỏi	
229	16010238	Nguyễn Ngọc Khánh	Tuyền	Nữ	3/13/1996	Sông Bé	8.0	5.0	6.5	Đậu	Trung bình	
230	16010239	Nguyễn Thị Bích	Tuyền	Nữ	10/7/1997	Bình Dương	6.5	3.0	5.0	Rớt	Yếu	
231	16010240	Bùi Tú	Uyên	Nữ	8/1/1994	Bình Dương	7.5	3.0	5.5	Rớt	Yếu	
232	16010241	Nguyễn Phạm Thanh	Vân	Nữ	7/1/1997	Tp. Hồ Chí Minh	9.5	6.0	8.0	Đậu	Khá	
233	16010242	Phạm Thùy Hải	Vân	Nữ	11/15/1996	Bình Dương	8.0	7.0	7.5	Đậu	Khá	
234	16010243	Dương Ngọc	Vàng	Nữ	8/3/1996	Bình Dương	7.5	3.5	5.5	Rớt	Yếu	

STT	SBD	Họ tên lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm LT	Điểm TH	Điểm TBC	Kết quả	Xếp loại	Ghi chú
235	16010244	Phan Thị	Vi	Nữ	12/22/1996	Đắk Lắk	8.0	5.5	7.0	Đậu	Trung bình	
236	16010245	Trần Lâm	Vũ	Nam	2/18/1995	Bình Dương	9.5	5.0	7.5	Đậu	Trung bình	
237	16010246	Nguyễn Hoàng	Vũ	Nam	11/6/1996	Bình Dương	7.5	7.5	7.5	Đậu	Khá	
238	16010247	Nguyễn Văn	Vũ	Nam	3/3/1995	Quảng Nam	7.5	2.5	5.0	Rớt	Yếu	
239	16010248	Nguyễn Thịnh	Vượng	Nam	8/11/1993	Bình Phước	8.0	5.0	6.5	Đậu	Trung bình	
240	16010249	Nguyễn Hoài	Vy	Nữ	11/30/1996	Bình Dương	8.0	5.5	7.0	Đậu	Trung bình	
241	16010250	Nguyễn Phi	Yến	Nữ	1/13/1995	Bình Dương	6.5	5.0	6.0	Đậu	Trung bình	
242	16010038	Thái Thành	Đông	Nam	9/5/1995	Bình Dương	VẮNG					
243	16010108	Đinh Thị Mỹ	Linh	Nữ	2/14/1995	Phú Yên						
244	16010159	Lê Mỹ	Phúc	Nữ	2/27/1996	Đồng Nai						
245	16010211	Phạm Thị	Thủy	Nữ	6/10/1996	Hà Nam						
246	16010226	Cao Thị Huỳnh	Trang	Nữ	12/7/1997	Bình Dương						
247	16010231	Trần Phạm Hoàng	Trúc	Nữ	11/19/1994	Bình Phước						
248	16010189	Đào Vy	Thảo	Nữ	5/14/1996	Sông Bé						
249	16010194	Nguyễn Sỹ	Thiện	Nam	11/7/1980	Hà Tĩnh						
250	16010201	Điền Trần Thị Thanh	Thu	Nữ	10/24/1995	Bình Phước						

Danh sách này có 250 thí sinh, trong đó: dự thi: 241, vắng:09, Giỏi: 37, Khá: 39, Trung bình: 81, Rớt: 84

Người đọc điểm: **Phan Thị Ngọc Diệp**

Người nhập điểm: **Bồ Hữu Tú Anh**

Lập bảng

Chủ tịch Hội đồng Kiểm tra

Phan Thị Ngọc Diệp